

## ĐẠI TRẠNG NGHIÊM KINH LUẬN

### QUYỂN 6

#### CHƯƠNG 31

Nếu người có công đức thật sự mới xứng đáng thọ nhận sự cúng dường. Nếu thật không có công đức thì không xứng đáng thọ nhận sự cúng dường với tín tâm của người.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, trong dòng họ Câu-sa có vị vua tên Chân-đàn-ca-nị-tra, đánh dẹp phía Đông xứ Thiên Trúc. Sau khi bình định đất nước này, nhà vua trở về nước trong vinh quang lẫy lừng và phước lực tràn trề. Giữa đường, đi ngang qua xứ Bình bát, đoàn quân dừng chân tạm nghỉ. Lúc đó, điều mà tâm nhà vua ưa thích chỉ có pháp Phật; pháp Phật chính là chuỗi anh lạc trang sức quý báu. Ở chỗ nghỉ chân, nhà vua trông thấy xa xa có một ngôi tháp, vua cho là tháp Phật, bèn cùng một ngàn người hầu đến chỗ ngôi tháp. Khi còn cách ngôi tháp không xa, nhà vua cùng mọi người xuống ngựa, đi bộ đến. Ngài đội mũ báu cõi trời để trang sức trên đầu, đến chỗ tháp quy mạng đảnh lễ, nói kệ:

*Đấng là đực chướng kết  
Đầy đủ trí Nhất thiết  
Ở trong các Tiên thánh  
Tối thượng chẳng ai bằng  
Hay vì các chúng sinh  
Làm người bạn không rời  
Tiếng khen khắp thế gian  
Được ba cõi tôn trọng.  
Dứt bỏ hẳn ba cõi  
Pháp do Như Lai nói  
Trên hết trong các luận  
Phá dẹp các luận tà  
Nay con quy mạng lễ  
A-la-hán chân thật.*

Lúc ấy vị vua kia cúi đầu kính lễ, vì nghĩ nhớ công đức của Như Lai, khi đang đảnh lễ, thì ngôi tháp bỗng sụp đổ giống như bị ngọn cuồng phong thổi sập vỡ vụn. Nhà vua trông thấy việc ấy rất đổi sợ hãi, thắc mắc, bèn nói:

–Ngôi tháp này không có ai đến gần đụng chạm, tại sao tự nhiên lại ngã xuống tan nát như vậy? Sự biến đổi khác thường như thế này chắc chắn là có nguyên nhân.

Vua liền nói kệ:

*Trời Đế Thích sống lâu  
Cũng tôn trọng như thế  
Chấp tay lễ tháp Phật  
Đều không có tướng khác.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thế Tôn đại oai đức  
Đấng tôn trọng tối cao  
Phạm thiên đến kính lễ  
Phật cũng không tương khác.  
Thân con kém hơn kia  
Không vì con mà hoại  
Là sức chú thuật này  
Làm ra vì chán đạo.*

Vua nói kệ xong, vì thấy tháp sụp đổ nên tâm vẫn còn kính sợ, bèn nói:

– Xin sự biến đổi khác thường này đừng đem đến tai họa, mà hãy đem đến điều tốt lành, làm cho các chúng sinh được an ổn. Từ trước đến nay tôi đã năm vóc sát đất lễ kính trăm ngàn ngôi tháp, nhưng chưa bao giờ thấy việc hư hoại, dầu chỉ là một hạt bụi rơi. Không biết hôm nay sao có sự biến đổi khác thường như vậy. Hiện tượng như thế này tôi chưa từng thấy!

Vua liền nói kệ:

*Các trời, A-tu-la  
Cùng chiến đấu với nhau  
Muốn phá hoại nước này,  
Mạng sống tôi không trọn  
E rằng có giặc thù  
Muốn hủy hoại nước tôi?  
Không đao binh, mất mùa  
Cũng không có tật dịch  
Chẳng phải cả thế gian  
Sắp có tai họa chẳng?  
Đây là điềm xấu ác  
Phải chăng pháp sắp diệt?*

Bấy giờ, người dân sống trong ngôi làng gần tháp thấy vua lấy làm lạ thắc mắc lạ, liền tâu vua:

– Xin đại vương biết cho, đây không phải là ngôi tháp Phật.

Rồi họ nói kệ:

*Ni-kiền rất ngu si  
Tà kiến thiêu đốt tâm  
Đây là tháp của họ.  
Vua với tâm lễ Phật  
Đức tháp này mỏng manh  
Lại không có xá-lợi  
Không kham nhận vua lễ  
Cho nên mới vỡ vụn.*

Vua Ca-nị-tra sinh tâm kính tin gấp bội đối với tháp Phật, toàn thân nổi ốc, buồn vui lẫn lộn, nước mắt tuôn trào, nói:

*Việc này thật phải thế  
Tôi tưởng tháp Phật, lễ  
Nên pháp phải hư hoại*

Vật nặng voi khỏe chở  
Lừa làm sao chở nổi.  
Phật dạy: ba hạng người  
Nên xây tháp thờ họ  
Ni-kiền mất tà đạo  
Không nên xây tháp thờ.  
Ni-kiền tử bất tịnh  
Không nên nhận ta lễ.  
Khi tháp này đổ nát  
Phát ra tiếng động lớn  
Dụ như tháp Đa tử.  
Phật đến chỗ Ca-diếp  
Ca-diếp lễ chân Ngài  
Là Đạo Sư của con  
Phật Thế Tôn của con  
Phật bảo Ca-diếp rằng:  
Nếu không phải La-hán  
Mà nhận lễ của thầy  
Đầu vỡ làm bảy mảnh  
Nay tôi nhân tháp này  
Nghiệm lời Phật rất đúng.

Như loại gỗ đá này không có tâm thức mà còn làm minh chứng cho Ni-kiền, nghiệm biết mình chẳng phải Bạc Nhất Thiết Trí.

Nhà vua thấy việc này rồi, ở trước mọi người vui mừng hơn hở, sinh lòng kính tin gấp bội, dung nhan vui tươi, nói thế này:

–Nam-mô Bà-già-bà, Bạc Thầy giải thoát, tất cả chúng ta đều tôn kính. Phật Thích-ca Mâu-ni phát ra tiếng rống Sư tử, dạy rằng: “Ngoài pháp này ra, không có Sa-môn và Bà-la-môn”. Lời Phật chân thật không có nhầm lẫn. Có các chúng sinh một chân, hai chân, không chân, nhiều chân, có sắc, không sắc, có tướng, không tướng cho đến phi tướng, phi phi tướng... trong các loài chúng sinh này chỉ có Như Lai là Bạc tôn quý hơn hết. Tóm lại, những điều Phật đã dạy hôm nay đều thể hiện rõ ràng. Tất cả ngoại đạo đều như cây cỏ, hướng gì là giáo chủ Ni-kiền Phú-lan-na Ca-diếp.

Vua nói kệ:

Ta là vua cõi người  
Không nhận nổi ta lễ  
Huống gì vua Chuyển luân  
Vua A-tu-la thấy.  
Hôm nay ngôi tháp này  
Như bị voi đầu đàn  
Dùng oai lực đôi chân  
Giã đập làm vỡ vụn.  
Thân có bốn thứ kết  
Nên gọi Ni-kiền-đà  
Như người xưa được nóng  
Khi trời rất nóng bức,

*Tên gọi Ni-đà-già  
Như Lai Phật Thế Tôn  
Đoạn được tất cả kết  
Thật là Ni-đà-già  
Đo đó nên hôm nay  
Các đệ tử Ni-kiên  
Và các trời, người khác  
Đều nên cúng dường Phật.  
Phật thuộc dòng trí tuệ  
Tiếng khen vang rộng khắp  
Cho nên tháp miếu Ngài  
Trời, Người, A-tu-la  
Một khi đến kính lễ  
Không có sự, nghiêng động,  
Như dùng cánh con muỗi  
Mà quạt núi Tu-di  
Tuy dốc hết sức lực  
Núi không hề dao động.*

Thế nên, nếu người muốn được phước đức lớn, hãy nên lễ bái tháp miếu Phật.

## M

### CHƯƠNG 32

Nếu người có học vấn, tuy đã hủy giới hạnh, nhưng nhờ năng lực học vấn nên có thể đắc đạo. Vì ý nghĩa này cho nên hãy siêng năng học vấn.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, có một thầy Tỳ-kheo học rộng ở chỗ vắng vẻ. Lúc đó, có một quả phụ thường hay lui tới chỗ thầy Tỳ-kheo để nghe nói pháp. Dần dà thầy Tỳ-kheo học rộng sinh tâm đắm nhiễm bà quả phụ. Vì có tâm đắm nhiễm cho nên các pháp lành dần dần yếu kém, vì bị các kết sử của tâm phàm phu sai khiến nên thầy Tỳ-kheo thế hện với người phụ nữ. Bà ta nói:

–Nếu bây giờ thầy bỏ đạo, hoàn tục, tôi sẽ làm vợ thầy.

Lúc bấy giờ, thầy Tỳ-kheo hoàn tục, sau khi hoàn tục, không chịu được sự khổ não của thế gian nên thân thể gầy ốm không biết làm nghề gì để sinh sống. Thầy chưa biết phải tìm cách nào làm ít mà được nhiều tiền, bèn suy nghĩ: “Bấy giờ ta phải tìm cách nào để sinh sống đây? Chỉ có cách là mở dê mượn là ít tốn công mà được nhiều lợi”. Nghĩ như vậy, chàng ta bèn đi tìm lò mổ dê. Vì tâm phàm phu dễ hư hỏng, nên gây ra nghiệp này, chàng ta liền kết bạn với người hàng thịt. Trong lúc ông đang bán thịt, có một đạo sĩ khát thực vốn quen biết với ông thầy tu xuất này, nên đang đi trên đường, đạo sĩ tình cờ gặp ông ta đầu tóc bù xù, mặc áo xanh, trên mình dính đầy máu giống như Diêm-la, La-sát, tay cầm cái cân thịt cũng đều dính máu. Ông ta đang cân thịt để bán cho người. Đạo sĩ thấy như vậy, thở dài: “Đức Phật dạy thật đúng! Tâm phàm phu lao chao không ngừng, rất dễ đổi thay. Người này trước đây siêng tu học vấn, giữ gìn giới cấm, không hiểu tại sao hôm nay bỗng nhiên lại làm việc này?!”

Nghĩ xong, vị đạo sĩ liền nói kệ:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Nếu không điều ngựa ý  
Buông lung gây điều ác  
Tại sao không hổ thẹn  
Lìa bỏ pháp điều phục.  
Oai nghi và cử chỉ  
Làm người thích ngắm nhìn  
Chim muông và cầm thú  
Nhìn thấy không kinh sợ,  
Bước đi sợ giẫm kiến  
Tâm từ thương chúng sinh  
Tâm Từ bi như thế  
Bấy giờ bỏ đâu rồi?*

Tâm phàm phu bất định, chính tính cách đó cũng là của Sa-môn hay Bà-la-môn. Thế nên Đức Như Lai không y cứ vào hình tướng, hễ người nào chân thật được đế lý thì gọi là Sa-môn và Bà-la-môn.

Đạo sĩ lại nói kệ rằng:

*Võ ngược mà tự xưng  
Cho mình thật Sa-môn  
Do họ chẳng điều tâm  
Nên làm điều ác này.*

Vị đạo sĩ suy nghĩ: “Bây giờ, ta phải làm cách nào để cho anh ta được giác ngộ? Như lời Đức Phật dạy, nếu khi chỉ dạy người, trước hết phải làm cho người ấy phát khởi lòng tin thanh tịnh đối với bốn pháp không thể hư hoại. Bốn pháp không thể hư hoại này có công năng làm cho chúng sinh thấy được Tứ đế. Ta sẽ nói cho anh ta nghe về căn bản của sự tạo nghiệp”. Nghĩ xong, đạo sĩ liền nói:

–Ông cân rất giỏi.

Người bán thịt suy nghĩ: “Thầy Tỳ-kheo này đã không mua thịt, lại sao lại bảo ta cân rất giỏi?”.

Nghĩ rồi, anh ta liền nói kệ:

*Thầy chắc vì thương ta  
Đến gặp cứu giúp ta  
Thầy Tỳ-kheo như vậy  
Lìa chợ lâu, theo pháp  
Thấy ta làm việc ác  
Nên đến muốn cứu độ  
Thật là bậc Hiền thánh  
Làm lợi ích cho ta.*

Nói kệ xong, người bán thịt nhớ lại ngày xưa, lúc còn làm Tỳ-kheo đã gây ra các nghiệp, anh ta nhớ lại đoạn kinh đã tụng ngày trước: “Khổ nhóm do lỗi của dục, vị của dục”. Suy nghĩ xong, ông ta liền ném cây cân ra xa rơi xuống đất, sinh tâm nhằm chán đối với sinh tử, nói với thầy Tỳ-kheo kia bằng lời kệ:

*Vị dục và lỗi dục  
Thứ nào là nhiều nhất  
Tôi dùng dây tầm quý*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nắm giữ cân trí tuệ  
Cân nhắc việc như vậy  
Tâm đã được thông suốt  
Không thấy nó có lợi  
Chỉ thấy dục có hại,  
Thế nên hôm nay tôi  
Phải nên dứt bỏ dục  
Đi đến nơi Tăng phường  
Xin xuất gia trở lại.  
Tôi vì làm theo dục  
Thân hèn hạ khổ đau  
Tuy thân đang còn sống  
Mà như đọa đường ác.  
Xưa kia tôi xuất gia  
Lọc nước rồi mới uống  
Thương giữ mạng chúng sinh  
Chẳng có tâm giết hại  
Ngày nay như quỷ dữ  
Ăn tinh huyết của người  
Nay tôi thích sát hại  
Thói quen không thể bỏ.  
Lành thay! Lời Phật dạy,  
Gần gũi với người dục  
Việc ác nào cũng làm  
Nay tôi bị dục sai  
Suy tàn đến nỗi này.  
Đấng Nhất Thiết Trí dạy  
Tôi chưa thấy Tứ đế  
Từ ngày nay trở đi  
Không bao giờ buông lung,  
Lời Đức Thế Tôn dạy  
Trước là người buông lung  
Giờ đây xin chấm dứt  
Như trăng ra khỏi mây  
Chiếu sáng cả thế gian  
Vì vậy nay tôi sẽ  
Chuyên tâm giữ giới cấm.  
Giả sử lửa cháy đầu  
Cháy luôn cả y phục  
Tôi vẫn mãi tinh tấn  
Tu hành pháp điều phục  
Đoạn kết sử khó trừ  
Chắc chắn được vắng lặng.  
Giả sử cắt gân mạch  
Hình hài bị héo khô

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Chưa thấy lý Tứ đế  
Thì không hề ngưng nghỉ  
Trước diệt oán kết sử  
Được quả báo, thi ân.*

Lúc đó, thầy Tỳ-kheo biết rõ tâm niệm của ông thầy tu xuất, ngọn lửa trí tuệ đã bắt đầu nhen nhúm, bèn nói kệ:

*Giờ nếu ông xuất gia  
Ắt sẽ được giải thoát  
Ca-lê và Tăng-kiêm  
Cho đến Chát-đa-la  
Các thầy Tỳ-kheo này  
Đều bảy lần thôi tu  
Sau xuất gia trở lại  
Chúng được quả La-hán.  
Giới của Phật Thế Tôn  
Ông cũng không hủy phạm  
Ông không khởi tà kiến  
Lại có trí học rộng  
Khéo sinh tâm chán lìa  
Tu tập vui vắng lặng,  
Ông có đèn học rộng  
Gió kết sử đã tắt  
Tu học rộng trở lại  
Ắt đến nơi vô úy.  
Bị nước kết cuốn trôi  
Nên nương tu định lực  
Tu định được sức mạnh  
Thấy kết sử rõ ràng.  
Do ông thường tu tập  
Nên thích pháp xuất gia  
Tâm gần công đức lành  
Bị kết sử hủy hoại  
Tu tập theo chánh đạo  
Dùng ý loại kết sử  
Như voi đứt dây này  
Muốn đi đâu tùy ý.*

Ngay khi đó, người bán thịt liền dứt bỏ nghiệp xấu, xuất gia trở lại nỗ lực siêng tu, chứng quả A-la-hán.

M

### CHƯƠNG 33

Nếu muốn trang nghiêm nghiệp lành không lỗi thì phải siêng tu các việc lành.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, có một người làm ruộng thông minh sáng dạ, ông cùng các bạn dẫn nhau vào thành, thấy có một người dung mạo khôi ngô tuấn tú, y phục chỉnh tề, trang sức bằng ngọc ngà châu báu xinh đẹp, có nhiều người theo hầu, tất cả đều trang sức vòng vàng lộng lẫy. Người làm ruộng thông minh nói với các bạn:

–Không tốt! Không tốt!

Các bạn nói:

–Người có oai đức khôi ngô như vậy rất đáng được kính yêu. Có gì đâu mà bạn cho là không tốt? Người làm ruộng nói:

–Tôi tự cho mình là không tốt chứ không phải cho rằng người kia là không tốt. Vì đời trước tôi không làm công đức, khiến cho ngày nay phải chịu thân nghèo hèn này, không có oai đức, chẳng được ai tôn kính. Nếu trước tôi có tu phước thì làm gì mà không sánh kịp với người này! Thế nên bây giờ tôi phải gắng sức làm điều lành, chắc chắn đời tương lai tôi sẽ vượt hơn người này.

Ông liền nói kệ:

*Người kia không buông lung  
Làm lành được phước lợi  
Còn tôi do buông lung  
Không tu các công đức  
Thế nên nay nghèo hèn  
Thấp kém không oai thế.  
Tôi tự trách, tự thẹn  
Nên nói mình không tốt.  
Tôi tự quán sát mình  
Nghèo cùng rất đáng thương  
Bị kết sử dối lừa  
Bị buông lung làm hại  
Từ nay trở về sau  
Siêng tu thí, giới, định  
Ắt khiến đời tương lai  
Dòng họ, quyến thuộc tốt  
Đẹp đẽ, có oai đức  
Giàu sang, nhiều kẻ hầu  
Các việc không thể chê  
Người đời đều tôn kính.  
Đừng như thân hiện tại  
Tự ăn năn không kịp  
Tâm ác làm hại tôi  
Khi dối đến nghèo hèn.  
Tâm tự hối tự trách  
Tu thiện được vui sướng  
Nếu khi gây nghiệp ác  
Các thiện đều không sinh  
Nếu giữ tâm tu thiện  
Đầy đủ mọi điều vui.*



*Lời thế gian không ngoa  
Báo thiện, ác khác nhau  
Phật dạy: tám Chánh đạo  
Đưa người đến Niết-bàn  
Nếu tâm tham tài lợi  
Giàu sang và vinh hoa  
Mong cầu cho đời sau  
Không khỏi nạn già suy.  
Tôi sẽ gắng tinh chuyên  
Hướng về nơi vô úy  
Ví như họa sĩ say  
Vẽ đủ các hình tượng  
Tĩnh rồi biết là xấu  
Hủy bỏ, vẽ bức khác,  
Vì đời trước ngu si  
Tạo ra thân xấu này  
Nay xin diệt nghiệp ác  
Mong báo tốt tương lai  
Thấy quả báo xấu rồi  
Người hiểu biết tự trách.*

M

CHƯƠNG 34

Nếu nghe nói về điều thiện, hãy nên suy gẫm, chắc chắn được lợi ích. Cho nên người hiểu biết thường nên lắng nghe và lãnh thọ pháp lành nhiệm mầu.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, trong nước Xá-vệ, Đức Phật cùng Tôn giả A-nan đi trên cách đồng rộng, ở bên bờ ruộng thấy có kho báu được chôn giấu, Đức Phật bảo A-nan:

–Đây là rấn độc.

A-nan bạch Phật:

–Vâng, đây là rấn rất độc.

Bấy giờ, có một người nông dân đang cày ruộng, nghe Phật bảo A-nan là có rấn độc, ông ta suy nghĩ: “Ta sẽ đến xem vì sao mà Sa-môn cho là rấn độc”. Người nông dân đi thẳng đến bên bờ ruộng, thấy có khối vàng ròng, ông ta nói một mình:

–Cái mà Sa-môn bảo là rấn độc chính là vàng ròng!

Ông ta liền gom hết số vàng này đem về để trong nhà. Người nông dân này trước đây rất nghèo khổ, cơm ăn, áo mặc hoàn toàn thiếu hụt, nhờ được số vàng này mà trở nên giàu có, cơm áo dư dật.

Nhà vua tra xét nghi ngờ chuyện ông ta bỗng nhiên giàu to, bắt trói nhốt vào ngục. Số vàng nhặt được trước đây, người nông dân nạp hết cho vua mà vẫn không thoát khỏi tội, sẽ bị tử hình. Ông ta than lớn:

–Rấn độc A-nan! Rấn rất độc Thế Tôn!

Người chung quanh nghe được, đem tâu vua. Nhà vua cho gọi người ấy đến hỏi:

–Vì sao người nói rấn độc A-nan, rấn rất độc Thế Tôn?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Người nông dân đáp:

–Hôm đó, tôi đang cày ruộng, nghe Đức Phật bảo A-nan: “Đây là rắn độc”. A-nan đáp: “Vâng! Đây rắn rất độc”. Bây giờ tôi mới hiểu rõ rằng đúng thật là rắn độc.

Người nông dân liền nói kệ:

*Lời Phật dạy: không hai  
Bảo rằng là rắn độc  
A-nan bạch Thế Tôn  
Thật là rắn rất độc.  
Sức mạnh của rắn độc  
Nay tôi mới chứng biết  
Đối với Phật Thế Tôn  
Càng kính tin hơn nữa.  
Nay tôi gặp nguy khốn  
Cho nên nhắc lời Phật.  
Nọc độc của rắn độc  
Chỉ chích vào một người  
Họ hàng và vợ con  
Tôi trai và tó gái  
Tất cả không khổ ão  
Chỉ một người gánh chịu  
Còn nọc độc tiền của  
Lan khắp cả quyến thuộc.  
Nay đối với tiền tài  
Cùng họ hàng thân thích  
Tôi coi như rắn độc  
Đang nổi cơn giận dữ.  
Người trí hãy mau lìa  
Như tránh con rắn độc  
Hãy mau cầu xuất gia  
Đi vào nơi rừng núi.  
Ai người có trí tuệ  
Thấy nghe việc thế này  
Mà còn đắm tiền của  
Mê loạn hoặc tâm người  
Như tôi tưởng lợi lớn  
Dè đâu bị khổ đau.*

Nhà vua nghe kệ xong, biết rõ tâm niệm người nông dân đã tin hiểu sâu xa lời Đức Phật dạy. Vua bèn nói kệ:

*Nay người đã kính tin  
Đấng Đại Tiên thương xót  
Lời Ngài nói chân thật  
Chưa từng có hai lời.  
Của chôn giấu trước đây  
Ta trả hết lại người  
Ta lại đem của cải*

*Cấp dưỡng thêm cho người.  
Kính tin Đức Điều Ngự  
Vì Thiên Thệ nói thật  
Được Đại Phạm kính tin  
Bạt-lê, A-tu-la, ...  
Thiên vương và Đế Thích  
Ta đây và các vua  
Hào tộc, Bà-la-môn,  
Sát-lợi ở trong thành  
Ai cũng đều kính tin  
Bậc tri kiến tôn thắng.  
Vì cùng nhau kính tin  
Hiện tại được hoa báo  
Tin điều đáng tin nhất  
Nên được quả bậc nhất.*

M

CHƯƠNG 35

Những người mong cầu lợi lộc có lúc được, có lúc không. Người có tâm lành chân thật thì không mong cầu mà tự được lợi ích chân thật. Còn người không có tâm lành chân thật vì mong được lợi thì phải khởi tâm lành chân thật.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa có một vị vua. Khi ấy, con của quan phụ tướng sớm mất cha, vì còn thơ dại nên chưa được nhận quyền thừa kế. Tiền tài đã hết, lại không có người hướng dẫn yết kiến nhà vua, đứa bé sống thật nghèo khổ. Người con dần dần khôn lớn, có tài phụ tướng, trị dân, xử đoán, tất cả đều giỏi. Tuổi vừa trưởng thành, đang tuổi tráng niên, thân hình cao lớn, sức lực mạnh mẽ, tài nghệ đầy đủ, anh ta suy nghĩ: “Hiện giờ ta quá nghèo khổ, biết phải làm gì đây? Ta lại không thể làm những nghề thấp hèn được. Ta thật vô phước, có đủ tài nghệ mà không được thi thố, lại không sinh trong nhà thấp hèn!”. Anh ta nói kệ:

*Nghiep đến biến đổi ta  
Mới nghèo khổn như vậy  
Nghề nghiệp của mẹ cha  
Nay không chỗ sử dụng  
Còn nghề nghiệp thấp hèn  
Chẳng phải việc ta làm.  
Nếu ta không phước đức  
Nên sinh nhà thấp hèn  
Tuy sinh nhà giàu sang  
Nhưng khổn khổn như thế.  
Nghề hèn rất dễ học  
Nhưng ta không thể làm  
Nên làm nghề ăn trộm*

*Khiến người không hay biết?  
Hay làm nghề ăn cướp  
Che giấu người không biết  
Hông buộc hai ống tên  
Và cầm kiếm thật bén  
Bó chân, tay nắm cung  
Các thứ đều đầy đủ  
Giống như con sư tử  
Chẳng biết sợ là gì.*

Nói kệ xong, người con của quan phụ tướng suy nghĩ: “Nếu như ta cướp của ở những nơi khác sẽ làm cho những người đó nghèo thiếu, chi bằng ta đến cướp của vua”. Nghĩ rồi, anh ta lên vào cung, đến chỗ vua nằm. Nhà vua biết có kẻ cướp nhưng sợ không dám lên tiếng. Kẻ cướp lấy y phục của nhà vua và lấy các chuỗi ngọc gom lại một chỗ. Lúc đó, cạnh đầu vua có một cái bình nước kế bên, lại có tro. Bị cơn đói khát ép ngặt, tên cướp cho rằng tro là đường mật nên bỏ vào nước khuấy để uống. Uống no nê xong mới biết đó là tro. Anh ta nghĩ: “Tro còn có thể ăn được, huống là những vật khác. Ta thà ăn cỏ chứ sao lại cướp? Tổ tiên ta từ xưa đến nay đâu có làm nghề này!”. Tên cướp liền bỏ lại hết các vật rồi quay về nhà.

Nhà vua thấy tên cướp đi ra mà không mang theo vật gì bèn khen rằng: “Lành thay!”, liền gọi người ấy lại hỏi:

– Vì sao người đã lấy các vật này rồi bỏ lại mà đi tay không ra như thế?

Chàng trai tâu:

– Tâu đại vương, cho phép tôi được nói.

Chàng liền nói kệ:

*Vì sao làm phi lý  
Chỉ vì đói khát thôi  
Nhờ nước tro no lòng  
Thế nên dứt tâm cướp.  
Nay biết đói khát này  
Dễ tìm cách ngăn dứt  
Tôi uống nước tro rồi  
Ném bình xuống dưới đất  
Sinh hổ thẹn, ăn năn  
Không còn gây điều ác.  
Xin đại vương biết cho  
Tôi chẳng phải thường dân  
Là con quan phụ tướng  
Do cảnh nhà cùng khốn  
Nên lên vào cung vua  
Mà làm việc phi pháp.  
Từ nay trở về sau  
Thường muốn uống nước tro  
Ăn cỏ để nuôi sống  
Không làm việc trộm cắp.  
Tổ tiên, gia đình tôi*

*Vốn thuộc nhà lễ giáo  
Thà hủy bỏ thân này  
Không quên lời dạy xưa.*

Vua thấy việc này, khen ngợi là điều chưa từng có. Khen ngợi con dòng cháu giống chân thật không luống dối. Tuy có lỗi nhưng kịp thời sửa đổi ngay.

Vua bèn nói kệ:

*Nghèo nàn làm nhụt chí  
Bỏ mất tâm hổ thẹn  
Người thấp hèn xấu xa  
Nhanh chóng gây nghiệp ác  
Dùng móc pháp nhà mình  
Chế ngự voi làm càn  
Người đã tự nén lòng  
Không trái phép gia giáo  
Làm theo hạnh người hiền  
Nói theo gương cha người.  
Nay người bỏ tâm si  
Làm được việc khó làm  
Ta rất là vui mừng  
Phong người làm phụ tướng.  
Không cần xem xét lại  
Ta đã thấy hạnh người  
Tâm vững, chí mạnh mẽ  
Có trí tuệ, năng lực  
Nay ta biết rất rõ  
Việc này thật khó có  
Tài năng hơn cha người  
Nhờ tâm lành chân thật.*

Thế nên người hiểu biết hãy làm điều chân thật, không nên luống dối.

## M

### CHƯƠNG 36

***Hiện tại, kết sử tuy không còn sinh khởi, nhưng nếu chưa dứt hết kết sử thì kết sử cũng có lúc sẽ xuất hiện trở lại. Như đổ nước lạnh vào nước sôi.***

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, có một vị thầy và một người đệ tử. Vào một ngày mùa đông trong căn thất ấm áp, hai thầy trò thấy có một đống lửa mà không thấy ngọn lửa và khói. Thầy bảo đệ tử:

–Con có thấy lửa này không có ngọn lửa và khói chẳng?

Người đệ tử thưa:

–Thưa con có thấy.

Vị thầy bảo:

–Con bỏ củi khô vào thì khói sẽ bốc lên ngay.

Lại nói:

–Dùng miệng thổi thì ngọn lửa sẽ bốc lên.

Vị thầy vì đệ tử nói kệ:

*Lửa không ngọn lửa, khói  
Tâm từ quán bất tịnh  
Hiện tại kiết không sinh  
Như lửa không ngọn, khói  
Nếu lửa gặp củi khô  
Ngọn, khói đồng thời sinh,  
Lửa tâm gặp nhân duyên  
Khi gặp ác tri thức  
Khói giận tức liền sinh  
Nếu khi thấy sắc đẹp  
Lửa tham dục bốc cao,  
Thế nên hãy dứt bỏ  
Đầy đủ ba thứ mình  
Để dứt tham, sân, si  
Nên riêng tu tinh tấn.  
Minh hạnh tức dứt tâm  
Có kết sử không mọc  
Dụ như đường thường đi  
Các loại cỏ không mọc,  
Tham dục và giận tức  
Chưa gặp duyên không khởi  
Gốc rễ chưa nhổ bỏ  
Gặp duyên lại phát khởi,  
Dụ như bệnh sốt rét  
Bốn ngày mới tới cử  
Có lúc hai, ba ngày  
Gặp duyên lại tái phát,  
Giống như định thể tục  
Tạm nén kiết không khởi  
Hoàn toàn không tương bệnh.  
Dụ như rễ cây độc  
Không nhổ, tước lại sinh  
Như người thẹn tóc bạc  
Cạo luôn cả tóc đen  
Cạo tóc chẳng bao lâu  
Tóc bạc mọc trở lại  
Không dứt hẳn kết sử  
Việc ấy cũng như vậy.  
Dục kiết và giận tức  
Cửa Giới hạnh ngăn cấm  
Đối trị ẩn không khởi  
Không gây nghiệp thân, miệng,*

*Nạn vọng tưởng sinh dần  
Sau, kết sử lại khởi  
Hủy phạm các giới hạnh  
Tham đắm năm thứ dục  
Như rắn trốn vào hang  
Bò ra liền cắn người.*

M

CHƯƠNG 37

***Bố thí vì giải thoát chứ không vì vật chất của cải. Nếu vì vật chất, của cải thì không gọi là bố thí. Nếu vì giải thoát thì chứng được vô sinh và được vui Niết-bàn. Thế nên người hiểu biết vì mong cầu giải thoát mà thực hành bố thí.***

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, có người đàn-việt đến Tăng phường mở hội. Vị đạo nhân quen biết với đàn-việt thưa với vị Thượng tọa:

–Hôm nay đàn-việt cúng dường một bữa ăn ngon, mong thầy hãy vui lòng nói pháp cho đàn-việt nghe.

Vị Thượng tọa đã chứng được ba Minh, sáu Thông và tám pháp Giải thoát, biết rõ tâm người khác, nên quán sát sâu xa lý do vì sao mà thiết hội này, bèn biết chỉ vì muốn có lợi lộc về vật chất mà người đàn-việt mở hội này.

Bấy giờ, Thượng tọa dạy người đàn-việt này về nỗi khổ trong ba đường ác. Ngài nói:

–Lành thay! Lành thay! Đàn-việt hôm nay ông đã thiết trai cúng dường rất đúng thời. Sắc, hương, mỹ vị... tất cả đều đầy đủ, rất là thanh tịnh, trong ba đường ác ông không thiếu đường nào.

Bấy giờ, vị đạo nhân quen biết thưa với Thượng tọa:

–Vì sao Thượng tọa lại chú nguyện cho ông ta, trong ba đường ác đều không thiếu đường nào?

Thượng tọa nói với vị đạo nhân:

–Tuy ta già cả, nói pháp nhầm lẫn, nhưng đàn-việt này không giữ giới, bị kết sử sai khiến. Ta quán sát tâm đàn-việt nên mới nói lời ấy. Vị đàn-việt này cúng dường là mong được cái vui dục và của báu, súc sinh.

Thượng tọa nói kệ:

*Người thí sinh chỗ nào  
Của cải rất là nhiều  
Vì ý nhiều tiền của  
Làm sinh khởi kiêu mạn.  
Kiêu mạn vượt pháp độ  
Kẻ phàm phu mù tối  
Vì vượt quá pháp độ  
Nên đọa ba đường ác,  
Ở trong ba đường ác  
Giống như nhà cửa mình  
Nếu sinh lên trời, người  
Giống như nhà ở tạm.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Nên giữ giới, bố thí  
Đều hưởng vui Niết-bàn  
Giữ giới được sinh Thiên  
Thí sẽ đủ các vật.  
Bố thí vì giải thoát  
Ắt sẽ hết khổ đau  
Thí như trồng ngô sen  
Hoa lá thấy đều được  
Rễ sen cũng ăn được.  
Tu bố thí, giữ giới  
Gần gũi rừng giải thoát  
Vui sướng dụ hoa, lá  
Rễ sen dụ giải thoát  
Thế nên tu giới, thí  
Ắt phải vì giải thoát  
Không vì lợi thế gian.*

M



CHƯƠNG 38

Được làm thân người là khó, lia khỏi các nạn cũng là khó. Nếu đã xa lia các nạn, thường phải nỗ lực tinh tấn.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa có một chú bé nghe trong kinh dạy: “Như con rùa mù gặp bông cây nổi, việc này rất khó.” Một hôm, chú bé đục một miếng ván làm thành cái lỗ có thể đút đầu vào, rồi vớt miếng ván xuống ao. Chú bé lội trong ao, cúi đầu, ngẩng đầu những mong chui vào lỗ miếng ván. Do nước đầy, miếng ván trôi linh bình cho nên không thể chui vào lỗ được. Chú bé liền nghĩ: “Thật là chán ghét! Khó thay được làm thân người. Đức Phật dùng biển rộng mênh mông làm ví dụ. Bông cây nổi nhỏ quá mà con rùa lại bị mù không thấy đường, lại trăm năm mới trôi lên một lần, rất khó gặp gỡ. Ta đang ở trong cái ao nhỏ mà cái lỗ ván lại lớn, mình còn có hai mắt đầy đủ vậy mà hằng ngày nhô đầu cả trăm lần mà còn không gặp được lỗ ván, huống gì con rùa kia mù làm sao gặp được lỗ ván.”

Chú bé nói kệ:

*Biển cả rất rộng lớn  
Bông cây nổi lại nhỏ  
Rùa trăm năm mới nổi  
Rất là khó gặp được.  
Nay ta trong ao nhỏ  
Lỗ ván nổi lại to  
Đầu luôn trôi lên nước  
Còn không gặp lỗ ván  
Rùa mù gặp cây nổi  
Chui được rất khó thay!  
Từ đường ác làm người  
Khó được cũng như vậy  
Nay ta được thân người  
Phải nên đừng buông lung.  
Hằng sa số Đức Phật  
Chưa từng gặp bao giờ  
Hôm nay được nghe nhận  
Lời của Phật Thế Tôn  
Pháp mẫu do Phật nói  
Con nhất định tu hành,  
Nếu khéo léo tu tập  
Sự cứu giúp rất rộng  
Chẳng người làm, mình được  
Thế nên tự tinh tấn.  
Nếu rơi vào tám nạn  
Làm sao thoát khỏi ra?  
Nghịch thế gian đeo đuổi  
Bị rơi vào đường ác*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Nay ta nay nên xa lánh  
Được thoát ngục ba cõi.  
Nếu không thoát ngục này  
Làm sao được giải thoát?  
Bao nhiêu đường súc sinh  
Vô lượng kiếp lâu dài  
Địa ngục và ngục quỷ  
Tăm tối, khổ não đầy  
Nếu ta không gắng tu  
Làm sao ra khỏi được  
Các đường ác hiểm nạn?  
Ngày nay được thân người  
Không ra khỏi mé khổ  
Chẳng lìa ngục ba cõi  
Phải siêng tu phương tiện  
Ắt lìa ngục ba cõi  
Nay con xin xuất gia  
Ắt sẽ được giải thoát.*

M

CHƯƠNG 39

Tiền tài khó xả bỏ. Nếu người hiểu biết tu tập bố thí chút ít, chớ có ý khinh thường họ.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, ở nước Tu-hòa-đa có vị vua tên Tát-đa-phù. Một hôm, vua đi săn tình cờ gặp một ngôi tháp, liền cúng dường ngôi tháp ấy năm đồng tiền. Có một người Chiên-đà-la từ xa trông thấy khen rằng:

–Lành thay!

Vua liền sai người đến bắt người này đem đến chỗ vua. Nhà vua hỏi:

–Có phải người thấy ta cúng dường ít cho nên chê cười phải không?

Người Chiên-đà-la tâu:

–Xin đừng làm tôi sợ, rồi tôi sẽ nói: Trước đây tôi là tên cướp ở những đoạn đường nguy hiểm. Tôi bắt được một người, hấn ta vội vàng nắm bàn tay lại. Tôi suy nghĩ: “Người này nắm chặt tay, chắc là có tiền vàng”. Tôi bảo mở tay ra, nhưng người ấy không chịu. Tôi cầm cung tên để dọa hấn ta và bảo mở tay ra, nhưng hấn cũng dứt khoát không chịu. Tôi liền giương cung về phía hấn. Chỉ vì tham của cho nên hấn bị bắn chết. Giết người này xong, tôi lấy được một đồng tiền đồng. Hấn thà tiếc một đồng tiền chứ không tiếc thân mạng. Nay đại vương không bị ai ép buộc mà cúng dường năm đồng tiền vào tháp Phật, cho nên tôi khen ngợi: “Lành thay!”

Người Chiên-đà-la liền nói kệ:

*Giương chiếc cung thật cong  
Định hại mạng hấn ta  
Hấn thà mất thân mạng  
Không chịu mất một tiền.  
Tôi thấy như người này  
Bỏ mạng, không bỏ tiền  
Cho nên bây giờ tôi  
Thấy có người bỏ tiền  
Sinh ý tưởng ít có  
Ngợi khen việc khó làm.  
Không thấy có đao cung  
Ép buộc đại vương đây  
Cũng không có sợ hãi  
Tự ý bỏ khó bỏ.  
Khổ tìm mới có tiền  
Cho nên hôm nay tôi  
Thấy có người xả của  
Sinh tâm chưa từng có.  
Tôi tự thấy việc ấy  
Khổ mấy cũng không bỏ  
Xin đại vương biết cho  
Tâm sinh tham khó xả.*

CHƯƠNG 40

Khéo quán sát việc mình làm thì ngay lúc ấy có lỗi lầm nhưng sau chắc chắn được nhiều lợi ích.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, có một thầy Tỳ-kheo thường bị trộm cắp. Một hôm, thầy Tỳ-kheo ở trong nhà đóng chặt các cửa lại. Tên trộm lại đến gõ cửa gọi. Thầy Tỳ-kheo đáp:

–Mỗi khi thấy người, ta rất kính sợ. Người hãy đưa tay vào phía trong, ta sẽ cho người đồ đạc.

Tên trộm liền đưa tay vào bên trong cửa, thầy Tỳ-kheo liền dùng dây trói chặt tay hắn ta vào cây cột, rồi mở cửa cầm gậy đánh cho hắn một trận. Xong trận đòn đầu tiên, thầy Tỳ-kheo nói:

–Quy y Phật.

Tên trộm vì sợ quá, nói theo:

–Quy y Phật.

Thầy Tỳ-kheo đánh gậy thứ hai, nói:

–Quy y Pháp.

Tên trộm sợ chết nên lại nói:

–Quy y Pháp.

Thầy Tỳ-kheo đánh lần thứ ba, lại nói:

–Quy y Tăng.

Tên trộm sợ quá, cho nên nói:

–Quy y Tăng.

Hắn suy nghĩ: “Đạo nhân này chỉ quy y có mấy lần chứ nếu nhiều nữa thì chắc chắn ta sẽ chết, không còn nhìn thấy cõi đời này nữa”.

Thầy Tỳ-kheo mở trói cho tên trộm, tên trộm vì bị đánh cho nên thân thể đau nhức. Lâu lắm hắn mới đứng dậy được và xin được xuất gia. Có người hỏi:

–Trước đây anh làm ăn cướp đã gây ra biết bao nhiêu việc ác, vì lý do gì mà nay lại xuất gia tu đạo như thế?

Tên trộm đáp:

–Tôi cũng đã suy xét sự lợi ích của pháp Phật, rồi mới xuất gia. Hôm nay tôi được gặp Thiện tri thức lấy gậy đập cho ba trận, chỉ còn một chút nữa là mạng sống không còn. Đức Như Lai Thế Tôn đúng là Bạc Nhất Thiết Trí. Nếu ngài dạy cho các đệ tử bốn lần quy y thì mạng tôi coi như chấm dứt. Đức Phật có lẽ từ xa thấy rõ sự việc này nên Ngài dạy các thầy Tỳ-kheo xuất gia chỉ đánh kẻ trộm ba lần, cho tôi khỏi chết. Thế nên, Đức Thế Tôn chỉ dạy có ba quy y chứ không dạy bốn quy y. Đức Phật xót thương tôi cho nên dạy ba quy mà không dạy bốn quy.

Tên trộm liền nói kệ:

*Hắn Bạc Nhất Thiết Trí  
Vì lòng thương xót tôi  
Nên nói ba quy y  
Không dạy bốn quy y  
Vì ở trong ba cõi  
Nên Phật dạy: Ba quy  
Nếu Ngài dạy đến bốn*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Tôi còn đâu quy y.  
Nay, tôi thật đáng thương  
Thân mạng đứt liền đó  
Tôi thấy Phật Thế Tôn  
Nhìn xa sự việc này.  
Sinh tâm chưa từng có  
Liền bỏ hẳn tâm cướp  
Có người giải việc thô  
Có kẻ ngộ việc tế.  
Người thô ngộ việc thô  
Kẻ tế ngộ việc tế  
Do vì tâm tôi thô  
Nên giải ngộ việc thô  
Tôi thấu rõ việc này  
Vì thế xin xuất gia.*

